

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 17/BB-ĐHĐCĐ.2018

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP-THƯƠNG MẠI HỮU NGHỊ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ khoản 1, khoản 2 điều 23 Chương III Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công nghiệp-Thương mại Hữu Nghị về thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông.

Hôm nay vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 6 năm 2018,

Tại Phòng họp Công ty, địa chỉ 357 Lê Hồng Phong, Phường 2, Quận 10, TPHCM,

Công ty Cổ phần Công nghiệp-Thương mại Hữu Nghị,

Địa chỉ trụ sở: 357 Lê Hồng Phong, Phường 2, Quận 10, TPHCM,

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh được Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 06/01/2005 (đăng ký lần thứ 10, ngày 09/02/2017),

Chúng tôi là những cổ đông Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị cùng nhóm họp ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN năm 2018, với những nội dung sau đây:

I./ THÀNH PHẦN THAM DỰ:

Cổ đông:

+ Số cổ đông hiện diện: 05 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 3.447.330 cổ phần có quyền biểu quyết, tỉ lệ 87,54 %.

+ Số cổ đông vắng mặt: 98 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 490.460 cổ phần có quyền biểu quyết, tỉ lệ 12,46 %.

II./ NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

1./ Bầu chủ tọa và thư ký Đại hội:

Những cổ đông hiện diện đã biểu quyết nhất trí thông qua:

a) Thành phần chủ tọa Đại hội gồm:

- | | |
|------------------------------------|---------------------------------------|
| * Ông : Lê Tấn Dương | - Chủ tịch HĐQT Công ty; |
| * Ông : Võ Hồng Phong | - TV.HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty; |
| * Ông : Vũ Cương Quyết | - TV.HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty; |
| * Bà : Nguyễn Thị Kim Thanh | - Trưởng Ban kiểm soát Công ty. |

b) Thành phần thư ký Đại hội gồm:

- | | |
|--------------------------------------|------------------------------|
| * Bà : Nguyễn Thị Mỹ Dung | - Thư ký HĐQT Công ty; |
| * Ông : Huỳnh Văn Quang Trung | - TV. Ban kiểm soát Công ty. |

c) Thành phần Ban kiểm phiếu:



- * Ông : **Đỗ Trọng Toàn** - TV. HĐQT Công ty;
* Bà : **Lương Thị Ánh Nguyệt** - TV. Ban kiểm soát Công ty.

d) Quy chế làm việc Đại hội.

e) Chương trình-nội dung Đại hội.

2./ Các thủ tục, điều kiện tiến hành Đại hội:

Sau khi tiến hành kiểm tra các điều kiện theo Luật định, Ban thẩm tra tư cách đại biểu đã báo cáo trước toàn thể các cổ đông:

+ Những cổ đông hiện diện đều có đủ tư cách tham dự Đại hội, những cổ đông được ủy quyền đại diện tham dự đều có sự ủy quyền hợp pháp bằng văn bản.

+ Căn cứ theo các Điều khoản của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN năm 2018 của CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP – THƯƠNG MẠI HỮU NGHỊ đã hội đủ các điều kiện để tiến hành và các cổ đông hiện diện có quyền biểu quyết tính theo số cổ phần sở hữu hoặc được ủy quyền đại diện.

3./ Những nội dung thảo luận và đi đến quyết nghị của Đại hội:

1. Báo cáo kết quả của HĐQT năm 2017 - Phương hướng hoạt động năm 2018;
2. Tờ trình tạm dừng 3 nội dung công việc theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017;
3. Báo cáo kết quả SXKD năm 2017 của Công ty - Phương hướng nhiệm vụ năm 2018;
4. Báo cáo tiến trình giải thể Công ty LD Vikotrade;
5. Báo cáo tài chính năm 2017 (đã kiểm toán). Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ sau Đại hội, chi trả cổ tức năm 2017;
6. Báo cáo chi trả thù lao năm 2017 và dự kiến mức thù lao năm 2018 của HĐQT và BKS;
7. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 – Phương hướng năm 2018;
8. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;
9. Xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
10. Tờ trình ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2018.

A./ PHẦN BÁO CÁO:

1) Nội dung 1: Báo cáo kết quả của HĐQT năm 2017 - Phương hướng hoạt động năm 2018. (Báo cáo số 09/BC-HQĐT ngày 11/6/2018 của Hội đồng quản trị Công ty).

* Phương hướng năm 2018:

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị xác định mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ trọng tâm hoạt động của Công ty như sau:

1. Chỉ tiêu về kế hoạch sản xuất kinh doanh:
 - Doanh thu: 7.466.727.273 đồng;
 - Lợi nhuận: dự kiến 224.924.916 đồng;
 - Nộp Ngân sách (số phải nộp tạm tính): 1.984.000.000 đồng.
2. Tiếp tục phối hợp với cổ đông lớn để cổ đông hoàn thành việc thoái vốn theo quy định.
3. Tiếp tục thực hiện việc tính toán hiệu quả việc sử dụng tài sản của Công ty.

4. Tiếp tục việc thanh lý hợp đồng với Công ty Hoàng Anh Mê Kông trong dự án tại 279 Nơ Trang Long, Bình Thạnh.

5. Công tác giải thể Công ty liên doanh Vikotrade.

6. Căn cứ tình hình thực tế tái cơ cấu lại Công ty cho phù hợp trong từng thời điểm.

7. Giao TGD rà soát lại công nợ và Báo cáo HĐQT hướng xử lý đối với các công nợ.

8. Xét duyệt và ban hành Thang, bảng lương Công ty năm 2018.

9. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc rà soát, điều chỉnh các quy chế của Công ty cho phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

10. Báo cáo và trình ĐHĐCĐ về tạm dừng thực hiện 3 nội dung công việc theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017.

11. Thực hiện công tác tăng cường quản trị Công ty: Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông để thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty và thông qua quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP và Thông tư 95/2017/TT-BTC nhằm mục đích tạo cơ sở vững chắc cho hoạt động của Công ty và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

12. Xem xét đánh giá 11 công việc đã giao TGD năm 2017 còn tồn đọng chuyển sang thực hiện năm 2018.

13. Xem xét phương án sử dụng tài sản của Công ty.

Đồng thời, HĐQT sẽ luôn theo dõi và nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty, đề ra các chủ trương, hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 và thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần đối với người lao động. Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của đơn vị. Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh mọi mặt hoạt động của HĐQT theo đúng quyền hạn và trách nhiệm, kịp thời khắc phục những việc tồn tại chưa đạt được.

2) Nội dung 2: Tờ trình tạm dừng 3 nội dung công việc theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017 (Tờ trình số 12/TTr-HĐQT.2018 ngày 11 tháng 6 năm 2018 của HĐQT Công ty).

3) Nội dung 3: Báo cáo kết quả SXKD năm 2017 của Công ty - Phương hướng nhiệm vụ năm 2018 (Báo cáo số 46/BC/BTGD ngày 11/6/2018 của TGD Công ty).

3.1. Các chỉ tiêu chủ yếu đạt được năm 2017:

BẢNG TỔNG HỢP THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	So sánh tỷ lệ (%)
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	14.434	4.771	33,05 %
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	225	-14.910	-6621,38%
3	Nộp Ngân sách	Tr.đ	14.231	4.473	31,43 %
4	Thu nhập lương bình quân (người/tháng)	1.000 đ	5.651	5.106	90,36%
5	Tổng số lao động	Người	33	33	100%

3.2. Phương hướng năm 2018:

a./ Các chỉ tiêu chủ yếu:

+ Căn cứ tình hình thực tế, Công ty xây dựng kế hoạch năm 2017 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tr.đ	7.467
2	Lợi nhuận	Tr.đ	225
3	Nộp ngân sách	Tr.đ	1.984

b./ Về thực hiện những công tác trọng tâm:

- Tiếp tục xử lý các khoản nợ còn tồn đọng lâu năm;
- Tiếp tục thực hiện các bước thủ tục để giải thể Công ty liên doanh Vikotrade theo qui định của pháp luật;
- Xây dựng phương án lao động tại Tòa nhà 357 Lê Hồng Phong, thống nhất với người lao động để thực hiện.
- Về sử dụng tài sản:
 - + Đối với mặt bằng 357 Lê Hồng Phong, Quận 10, Công ty tiếp tục hoàn thiện phương án sử dụng.
 - + Đối với địa điểm 279 Nơ Trang Long, Quận Bình Thạnh (diện tích 3.202 m²), Công ty đã nộp hồ sơ thuê đất, thuê ngắn hạn theo hiện trạng khu đất, Sở Tài Nguyên và Môi Trường trả lời theo văn bản số 3316/STNMT-QLĐ.

c./ Công tác thực hiện Nghị quyết Hội đồng quản trị:

Căn cứ các Nghị quyết Hội đồng quản trị và Điều lệ Công ty, Ban Tổng Giám đốc tuân thủ để hoàn thành các chỉ tiêu được giao. Tuy nhiên do một số việc nên các công việc chưa hoàn thành sẽ tiếp tục thực hiện vào năm 2018.

d./ Công tác quản lý và điều hành đơn vị:

Tập trung nâng cao năng lực quản lý điều hành Công ty với mục tiêu hoàn thành Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018 và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty.

e./ Công tác cải thiện đời sống và thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động:

Cố gắng duy trì, đảm bảo ổn định thu nhập cho người lao động, phấn đấu mức thu nhập bình quân của người lao động năm 2018 là: 5.474.255 đồng/người/tháng. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ về Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các chế độ chính sách khác cho người lao động.

f./ Công tác đảm bảo an toàn đơn vị - vệ sinh lao động và công tác PCCC:

Phối hợp tốt với cơ quan chức năng tại địa phương trong việc bảo vệ an ninh trật tự, an toàn đơn vị. Thực hiện đầy đủ kế hoạch An toàn – vệ sinh lao động, môi trường và công tác phòng chống cháy nổ.

4) Nội dung 4: Báo cáo tiến trình giải thể Công ty LD Vikotrade (Báo cáo số 47/BC-TGD ngày 11 tháng 6 năm 2018 của Tổng Giám đốc Công ty.

5) Nội dung 5: Báo cáo tài chính năm 2017 (đã kiểm toán). Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ sau Đại hội, chi trả cổ tức năm 2017.

* Báo cáo của Kiểm toán về kết quả tài chính niên độ kết thúc ngày 31/12/2017 của Công ty Cổ phần Công nghiệp-Thương mại Hữu Nghị (báo cáo kèm theo).

* Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 đã được kiểm toán (báo cáo kèm theo).

+ Doanh thu và thu nhập khác: 4.770.624.302 đồng;

- + Lợi nhuận trước thuế: - 14.909.960.456 đồng;
- + Lợi nhuận sau thuế: - 14.909.960.456 đồng;
- + Bảng cân đối kế toán đến ngày 31/12/2017 (báo cáo kèm theo).

* Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ sau đại hội, chi trả cổ tức năm 2017 (Tờ trình số 10/TTr-HĐQT.2018 ngày 11/6/2018 của Hội đồng quản trị Công ty):

- + Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2017: -14.909.960.456 đồng;
- + Thuế thu nhập doanh nghiệp: 0 đồng;
- + Lợi nhuận sau thuế: -14.909.960.456 đồng;
- + Trích lập các quỹ:
 - a) Quỹ đầu tư phát triển: 0 đồng;
 - b) Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 0 đồng;
- + Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ: 0 đồng;
- + Lợi nhuận dùng chia cổ tức năm 2017: 0 đồng;
- + Cổ tức bằng tiền: 0 đồng.

* Về chi trả cổ tức năm 2017: không có (do kết quả hoạt động năm 2017 Lỗ).

6) Nội dung 6: Báo cáo chi trả thù lao năm 2017 và dự kiến mức thù lao năm 2018 của HĐQT và BKS (Tờ trình số 11/TTr-HĐQT.2018 ngày 11/6/2018 của Hội đồng quản trị Công ty).

* Tờ trình về thù lao HĐQT và BKS:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
I	Thù lao năm 2017 cho HĐQT và BKS	144.720.000
1	Hội đồng quản trị	112.320.000
	- Chủ tịch HĐQT: 3.150.000 x 12	37.800.000
	- Thành viên HĐQT (3 người): 2.070.000 x 12 x 3	74.520.000
2	Ban kiểm soát	32.400.000
	- Trưởng Ban kiểm soát: (Hưởng lương chuyên trách, mức lương 8.000.000 đồng/tháng và hỗ trợ tiền điện thoại: 200.000 đồng/tháng. Lợi ích khác: Tiền thưởng, tiền lễ, tết, tiền cơm trưa, phụ cấp xăng, gửi xe và các khoản phúc lợi khác theo mức chung của Văn phòng Công ty (nếu có)).	
	- TV. Ban kiểm soát (2 người): 1.350.000 x 12 x 2	32.400.000
II	Dự kiến mức thù lao năm 2018 cho HĐQT và BKS	169.560.000
1	Hội đồng quản trị	137.160.000
	- Chủ tịch HĐQT: 3.150.000 x 12	37.800.000
	- Thành viên HĐQT (4 người): 2.070.000 x 12 x 4	99.360.000
2	Ban kiểm soát	32.400.000
	- Trưởng Ban kiểm soát: hưởng lương chuyên trách, mức lương 8.000.000 đồng/tháng và hỗ trợ tiền điện thoại: 200.000 đồng/tháng. Lợi ích khác: Tiền thưởng, tiền lễ, tết, tiền cơm trưa, phụ cấp xăng, gửi xe và các khoản phúc lợi khác theo mức chung của Văn phòng Công ty (nếu có).	
	- TV. Ban kiểm soát (2 người): 1.350.000 x 12 x 2	32.400.000

7) Nội dung 7: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 – Phương hướng năm 2018 (Báo cáo số 01/BCĐH-BKS-HN ngày 11/6/2018 của Ban kiểm soát Công ty).



Handwritten signature in blue ink.

Các nhiệm vụ trọng tâm thực hiện của Ban kiểm soát năm 2018 như sau:

- Tập trung thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm soát liên quan đến các mặt hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư và giải quyết các vấn đề còn tồn đọng của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty trong việc tuân thủ quy định pháp luật chứng khoán đối với công ty đại chúng.
- Kiểm tra, giám sát công tác quản trị và quản lý điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty trong việc thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ thường niên năm 2018.
- Kiểm tra trình tự, thủ tục ban hành các văn bản, các quy trình, quy chế của Công ty đảm bảo phù hợp Điều lệ Công ty, các quy định pháp luật hiện hành.
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

8) Nội dung 8: Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty (Tờ trình số 14/TTr-HĐQT.2018 ngày 14/6/2018 của Hội đồng quản trị Công ty).

9) Nội dung 9: Xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (Tờ trình số 15/TTr-HĐQT.2018 ngày 14/6/2018 của Hội đồng quản trị Công ty).

10) Nội dung 10: Tờ trình xin ý kiến ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán (Tờ trình số 16/TTr-HĐQT.2018 ngày 14/6/2018 của Hội đồng quản trị Công ty).

B./ PHẢN THẢO LUẬN:

* **Phản ý kiến đóng góp:** không có

C./ PHẢN BIỂU QUYẾT:

Trên cơ sở các báo cáo đã trình bày và phần giải đáp của Đoàn chủ tọa đối với những ý kiến của cổ đông nêu ra trong Đại hội. Chủ tọa đoàn đã tiến hành lấy biểu quyết từng nội dung được Đại hội đặt ra.

- Về biểu quyết từ xa: không có
- Về biểu quyết tại Đại hội: Tại thời điểm biểu quyết, có 5 cổ đông, đại diện cho 3.523.190 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Kết quả biểu quyết như sau:

1) Báo cáo kết quả của HĐQT năm 2017 - Phương hướng hoạt động năm 2018.
(Báo cáo số 09/BC-HĐQT ngày 11/6/2018 của Hội đồng quản trị Công ty).

+ Tỷ lệ cổ phần tán thành:	3.523.190 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	100 %
+ Tỷ lệ cổ phần không tán thành:	0 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	0 %
+ Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến:	0 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	0 %

2) Tờ trình tạm dừng 3 nội dung công việc theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017 (Tờ trình số 12/TTr-HĐQT.2018 ngày 11 tháng 6 năm 2018 của HĐQT Công ty).

+ Tỷ lệ cổ phần tán thành:	3.523.190 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	100 %
+ Tỷ lệ cổ phần không tán thành:	0 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	0 %
+ Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến:	0 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	0 %

3) Báo cáo kết quả SXKD năm 2017 của Công ty - Phương hướng nhiệm vụ năm 2018 (Báo cáo số 46/BC/BTGD ngày 11/6/2018 của Tổng Giám đốc Công ty).

+ Tỷ lệ cổ phần tán thành:	3.523.190 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	100 %
+ Tỷ lệ cổ phần không tán thành:	0 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	0 %
+ Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến:	0 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	0 %

4) Báo cáo tiến trình giải thể Công ty LD Vikotrade (Báo cáo số 47/BC-TGD ngày 11 tháng 6 năm 2018 của Tổng Giám đốc Công ty).

+ Tỷ lệ cổ phần tán thành:	3.523.190 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	100 %
+ Tỷ lệ cổ phần không tán thành:	0 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	0 %
+ Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến:	0 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	0 %

5) Báo cáo tài chính năm 2017 (đã kiểm toán). Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ sau Đại hội, chi trả cổ tức năm 2017.

+ Tỷ lệ cổ phần tán thành:	3.523.190 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	100 %
+ Tỷ lệ cổ phần không tán thành:	0 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	0 %
+ Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến:	0 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	0 %

6) Báo cáo chi trả thù lao năm 2017 và dự kiến mức thù lao năm 2018 của HĐQT và BKS (Tờ trình số 11/TTr-HĐQT.2018 ngày 11/6/2018 của Hội đồng quản trị Công ty).

+ Tỷ lệ cổ phần tán thành:	3.523.190 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	100 %
+ Tỷ lệ cổ phần không tán thành:	0 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	0 %
+ Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến:	0 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	0 %

7) Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 – Phương hướng năm 2018 (Báo cáo số 01/BCĐH-BKS-HN ngày 11/6/2018 của Ban kiểm soát Công ty).

+ Tỷ lệ cổ phần tán thành:	3.523.190 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	100 %
+ Tỷ lệ cổ phần không tán thành:	0 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	0 %
+ Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến:	0 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	0 %

8) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty (Tờ trình số 14/TTr-HĐQT.2018 ngày 14/6/2018 của Hội đồng quản trị Công ty).

+ Tỷ lệ cổ phần tán thành:	3.523.190 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	100 %
+ Tỷ lệ cổ phần không tán thành:	0 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	0 %
+ Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến:	0 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	0 %

9) Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (Tờ trình số 15/TTr-HĐQT.2018 ngày 14/6/2018 của Hội đồng quản trị Công ty).

+ Tỷ lệ cổ phần tán thành:	3.523.190 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	100 %
+ Tỷ lệ cổ phần không tán thành:	0 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	0 %
+ Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến:	0 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	0 %

10) Thông qua việc ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán (Tờ trình số 16/TTr-HĐQT.2018 ngày 14/6/2018 của Hội đồng quản trị Công ty).

+ Tỷ lệ cổ phần tán thành:	3.523.190 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	100 %
+ Tỷ lệ cổ phần không tán thành:	0 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	0 %
+ Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến:	0 CP / 3.523.190 CP	Tỷ lệ	0 %

D./ PHẦN THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI:

- * Thư ký Đại hội trình bày Biên bản, Nghị quyết Đại hội.
- * Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, đã biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ cổ phần 3.523.190 CP / 3.523.190 CP, đạt 100%.
- * Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thống nhất giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thực hiện Nghị quyết.
- * Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thống nhất giao cho Ban kiểm soát giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
- * Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 kết thúc vào lúc 11 giờ 10 phút cùng ngày.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 6 năm 2018

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2017

Thư ký Đại hội

1./ Nguyễn Thị Mỹ Dung

1./ Lê Tấn Đường

2./ Huỳnh Văn Quang Trung

2./ Võ Hồng Phong

3./ Vũ Cương Quyết

4./ Nguyễn Thị Kim Thanh



Đoàn chủ tọa Đại hội